TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ THUẬN AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 190/2019/HS-ST
Ngày: 13-8-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Trọng Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Huỳnh Ngọc Sương;

Ông Nguyễn Văn Đức.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Cảnh Khang, Thư ký Toà án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa*:** Ông Trần Đức Thoại, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 8 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 180/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 7 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 185/2019/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 7 năm 2019 đối với bị cáo:

Hồ Hoàng M, sinh năm 1990 tại Đồng Tháp; nơi cư trú: X, NCT, Khóm A, thị trấn TC, huyện TN, tỉnh Đồng Tháp; tạm trú: Z, khu phố T, phường VP, thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Văn D và bà Nguyễn Thị D1; có vợ tên Lê Thị YL và 01 người con sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/3/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị TL, sinh năm 1986; HKTT: Ấp HT, xã KA, huyện CM, tỉnh An Giang. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Bà Lê Thị YP, sinh năm 1994; địa chỉ: Ấp HT, xã AH, huyện CT, tỉnh Bến Tre. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Ông Võ Văn Vân A; Có mặt.

2. Ông Lê Văn Th; Vắng mặt.

3. Ông Huỳnh Thanh Ph; Vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Văn Tr. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 28/3/2019, sau khi uống rượu ở phòng trọ của Võ Văn Vân A tại phường An Phú, thị xã Thuận An thì M rủ Vân A về phòng của mình tại Z, khu phố T, phường VP, thị xã Thuận An để cho biết phòng và nhậu tiếp. Tuy nhiên, khi về tới nơi thấy đã khuya nên M điều khiển xe mô tô biển số 71B2-799.51 chở Vân A quay ra. Sau khi đi được khoảng 20m thì gặp ông Lê Văn Th là người chạy xe ôm đang chở bà Nguyễn Thị TL đi làm về. Khi ông Thật vừa dừng xe trước cổng nhà trọ để bà TL xuống xe thì M dừng xe lại vừa chạy đuổi theo bà TL vừa nói "mày giật chồng người ta phải không?" đồng thời dùng tay tát mạnh vào vùng mặt của bà TL một cái làm bà TL ngã đập đầu vào tường. Lúc này M phát hiện bà TL đang đeo một cái túi xách trên vai, M dùng tay giật lấy sau đó đi ra nơi để xe, treo lên tay lái xe định tẩu thoát thì bà TL truy hô và được quần chúng nhân dân hỗ trợ bắt giữ M và báo Công an phường Vĩnh Phú đến lập biên bản phạm tội quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 01 túi xách màu đen; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8Plus màu vàng gold, số tiền 2.091.000 đồng và chiếc xe mô tô biển số 71B2-799.51.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 02/4/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Thuận An kết luận: 01 túi xách màu đen trị giá 100.000 đồng; 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8Plus màu vàng gold trị giá 17.000.000 đồng và số tiền 2.091.000 đồng; tổng cộng 19.191.000đồng.

Bản Cáo trạng số 198/CT-VKS-TA ngày 17/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Hồ Hoàng M về tội cướp tài sản theo khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung Cáo trạng và đề nghị áp dụng điểm s Khoản 1; Khoản 2 Điều 51; Khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt Hồ Hoàng M mức hình phạt từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi dùng vũ lực sau đó chiếm đoạt tài sản của bà TL đúng như Cáo trạng đã nêu. Trong phần trình bày lời nói sau cùng, bị cáo đã nhận thấy hành vi của mình là sai trái, ăn năn hối cải và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người làm chứng ông Võ Văn Vân A trình bày: Khi đến phòng trọ của M do đã khuya nên M chở về, đi được một đoạn thì gặp bị hại, M xuống xe chạy theo đánh bị hại và chiếm đoạt tài sản sau đó đi ra xe định đi thì bị bắt giữ. Giữa bị cáo và ông Vân A không bàn bạc gì, ông Vân A cũng không giúp sức gì với bị cáo, việc bị cáo đánh và chiếm đoạt tài sản của bị hại là hành vi hoàn toàn bộc phát, ông Vân A không hay biết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai nhận thống nhất về việc đã thực hiện hành vi dùng tay đánh bị hại sau đó chiếm đoạt tài sản định tẩu thoát thì bị nhân dân bắt giao Công an phường Vĩnh Phú, thị xã Thuận An. Hành vi đó đã vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017, đủ yếu tố cấu thành tội cướp tài sản như Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An đã truy tố.

[3] Về lỗi của bị cáo: Khi thực hiện hành vi nêu trên, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, sẽ bị pháp luật trừng trị nhưng vẫn cố ý thực hiện để chiếm đoạt tài sản của bị hại.

Từ những nhận xét nêu trên có đủ cơ sở kết luận: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An truy tố bị cáo về tội cướp tài sản quy định tại khoản 1 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức được hành vi dùng vũ lực sau đó chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý nhưng vì tham lam, tư lợi nên đã cố ý phạm tội. Hành vi đó thể hiện sự xem thường pháp luật, xem thường sức khỏe và quyền sở hữu tài sản của người khác, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Do đó, việc truy tố và đưa bị cáo ra xét xử là cần thiết, cần có mức hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án tiền sự; sau khi phạm tội có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; tài sản đã thu giữ trả cho bị hại và được bị hại làm đơn xin giảm nhẹ hình phạt; năm 2009, bị cáo thực hiện và đến năm 2010 đã hoàn thành nghĩa vụ quân sự nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s Khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[6] Đối với ông Võ Văn Vân A là người đi cùng với bị cáo nhưng quá trình điều tra đã xác định được không có sự bàn bạc và cũng không cùng tham gia với bị cáo trong việc đánh, chiếm đoạt tài sản của bị hại nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Thuận An đã không xử lý là đúng quy định pháp luật.

[7] Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Thuận An căn cứ vào các điều luật nêu trên để đề nghị xử phạt bị cáo là phù hợp pháp luật, phù hợp với tính chất, vai trò và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Tài sản bị cáo chiếm đoạt gồm 01 túi xách màu đen, 01 điện thoại di động hiệu Iphone 8Plus màu vàng gold và số tiền 2.091.000 đồng được thu hồi và trả lại cho bị hại, bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Đối với chiếc xe mô tô biển số 71B2-799.51 qua điều tra xác định chiếc xe nêu trên là của bà Lê Thị YP, em vợ của bị cáo. Bà TP nhờ bị cáo giữ giùm chiếc xe này nhưng bị cáo đã sử dụng làm phương tiện khi thực hiện tội phạm nên bà YP không có lỗi, Cơ quan điều tra đã xử lý, trả lại chiếc xe này cho bà YP, bà YP không có yêu cầu gì khác nên không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 168; điểm s Khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

- Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Hoàng M phạm tội cướp tài sản.

Xử phạt bị cáo Hồ Hoàng M 03 (Ba) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/3/2019.

2. Về án phí: Bị cáo Hồ Hoàng M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Trọng Quân

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Thuận An;
- Chi cục THA thị xã Thuận An;
- Công an thị xã Thuận An;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: VT, HS.